

Số:82/2024/QĐCNTTLH

Hồng Bàng, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị CTC và anh DNH.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị CTC.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị CTC; nơi cư trú: Số 18B/134 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

Anh DNH; nơi cư trú: Số 18B/134 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị CTC và anh DNH kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận B, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2016 ngày 27 tháng 9 năm 2016. Thời

gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 con chung. Đến năm 2022 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Do mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị CTC và anh DNH thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị CTC và anh DNH có 02 con chung là C sinh ngày 06 tháng 01 năm 2017, D sinh ngày 23 tháng 9 năm 2022. Chị CTC và anh DNH thỏa thuận để anh DNH trực tiếp nuôi dưỡng con C, để chị CTC trực tiếp nuôi dưỡng con D cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị CTC và anh DNH tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

-Về tài sản chung: Chị CTC và anh DNH tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - VKSND quận Hồng Bàng;
 - Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
 - UBND phường A, quận B
- (ĐKKH ngày 27/9/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Văn Mười